

LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC CHUYÊN NGÀNH - Lần 1
Học kỳ 1 - 16 - Năm học 2023 - 2024

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, KP1, TT. Củ Chi, Huyện Củ Chi, Tp. HCM
Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
CƠ SỞ CỬ CHI											
1	16	01DD16B1	7	14/12/2023	18h00	Lab 1	NUR50701	Nhập môn điều dưỡng	Phạm Thị Thúy Hồng	Trắc nghiệm	
			7	29/1/2024	18h00	Lab 1	NUR52502	Giải phẫu - Sinh lý	Lê Bảo Trang	Trắc nghiệm	
			7	12/1/2024	18h00	Lab 1	GMD50906-NUR51006	Điều dưỡng cơ sở 1	Phan Thị Thu Thủy	Trắc nghiệm	
1	16	01DS16B1	30	20/1/2024	18h00	Lab 1	PHA51001	Y học cơ sở	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	
			30	23/1/2024	18h00	Lab 1	PHA50903	Hóa phân tích	Lê Thị Trang	Trắc nghiệm	
			30	23/11/2023	18h00	Lab 1	PHA50701	Viết và đọc tên thuốc	Nguyễn Linh Tuyền	Trắc nghiệm	
1	16	01MK16A,C1	21	23/11/2023	13h30	201	COA50903	Marketing căn bản	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
			21	29/12/2023	13h30	201	COA50801	Quản trị học	Mai Lưu Huy	Tự luận	
			21	30/12/2023	13h30	201	COA51005	Nguyên lý kế toán	Nguyễn Vương Thành Long	Tự luận	
			21	24/11/2023	13h30	201	COA50704	Kinh tế vi mô	Huỳnh Thị Xuân Thủy	Trắc nghiệm	
1	16	01PM16A,C1	36	26/12/2023	13h00	Lab 2	INT51004	Đồ họa ứng dụng	Trần Huy	Thực hành	
			36	11/12/2023	8h30	Lab 1	WDA50705	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Tuấn Vũ	Trắc nghiệm	
			36	7/11/2023	13h00	Lab 1	WDA50904	Mạng máy tính	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
1	16	01YS16B1	8	29/1/2024	18h00	Lab 1	NUR52502	Giải phẫu - Sinh lý	Lê Bảo Trang	Trắc nghiệm	
			8	12/1/2024	18h00	Lab 1	GMD50906-NUR51006	Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng	Phan Thị Thu Thủy	Trắc nghiệm	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
CƠ SỞ GÒ VẤP											
2	16	02DD16A1	7	14/12/2023	8h30	Lab 402	NUR50701	Nhập môn điều dưỡng	Phạm Thị Thúy Hồng	Trắc nghiệm	
			7	1/12/2023	8h30	Lab 402	NUR52601	Vi sinh - Ký sinh trùng	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	
			7	25/12/2023	8h30	Lab 402	GMD50907-NUR51007	Điều dưỡng cơ sở 1	Phan Thị Hóa	Trắc nghiệm	
			7	23/12/2023	8h30	Lab 402	NUR52505	Giải phẫu - Sinh lý	Nguyễn Huỳnh Khánh An	Trắc nghiệm	
2	16	02DD16B1	16	14/12/2023	18h30	Lab 402	NUR50701	Nhập môn điều dưỡng	Phạm Thị Thúy Hồng	Trắc nghiệm	
			16	1/2/2024	18h30	Lab 402	NUR52507	Giải phẫu - Sinh lý	Võ Thị Thái Sơn	Trắc nghiệm	
			16	13/1/2024	18h30	Lab 402	GMD50905-NUR51005	Điều dưỡng cơ sở 1	Lê Anh Phụng	Trắc nghiệm	
2	16	02DH16A,C1	46	11/12/2023	7h30	309	GRD50801	Mỹ thuật cơ bản	Trần Huy	Thực hành	
			35	16/1/2024	13h00	Lab 402	WDA51001	Xử lý ảnh Photoshop	Nguyễn Thanh Tùng	Thực hành	Nhóm 1
			11	6/1/2024	13h00	Lab 404	WDA51002	Xử lý ảnh Photoshop	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	Nhóm 2
			35	9/12/2023	8h30	Lab 403	WDA50701	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Bá Bình	Trắc nghiệm	Nhóm 1
			11	14/12/2023	8h30	Lab 402	WDA50703	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Chí Thiện	Trắc nghiệm	Nhóm 2
			46	8/1/2024	8h30	401	GRD51201	Tiếng Anh chuyên ngành	Vũ Thị Thiên Thanh	Trắc nghiệm	
2	16	02DN16E1	25	14/1/2024	8h30	401	COA50902	Marketing căn bản	Mai Lưu Huy	Tự luận	
			25	24/12/2023	8h30	401	COA51804	Giao tiếp trong kinh doanh	Trần Thị Diễm Quỳnh	Tự luận	
			25	14/1/2024	10h00	401	COA51004	Nguyên lý kế toán	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Trắc nghiệm	
			25	24/12/2023	10h00	401	SMA50701	Pháp luật kinh tế	Nguyễn Thị Long Bình	Tự luận	
2	16	02DS16B1	26	16/11/2023	18h30	406	PHA50702	Viết và đọc tên thuốc	Bùi Thị Thu Vân	Trắc nghiệm	
			26	19/1/2024	18h30	309	PHA50904	Hóa phân tích	Nhữ Thị Huyền	Trắc nghiệm/Tự luận	
			26	20/1/2024	18h30	406	PHA51002	Y học cơ sở	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	
2	16	02KT16A,C1	21	6/12/2023	13h30	409	COA50701	Kinh tế vi mô	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
			21	9/12/2023	13h30	303	COA51801	Giao tiếp trong kinh doanh	Vũ Ngọc Đan Thanh	Tự luận	
			21	22/12/2023	13h30	405	COA51001	Nguyên lý kế toán	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Trắc nghiệm	
			21	7/12/2023	13h30	406	COA53001	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Nguyễn Đỗ Bích Nga	Trắc nghiệm	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
2	16	02KT16BD1	24	19/12/2023	18h30	305	COA50703	Kinh tế vi mô	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
			24	21/12/2023	18h30	305	COA51803	Giao tiếp trong kinh doanh	Vũ Ngọc Đan Thanh	Tự luận	
			24	8/1/2024	18h30	305	COA51002	Nguyên lý kế toán	Kiều Bích Hằng	Tự luận	
			24	22/12/2023	18h30	305	COA53002	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Nguyễn Đỗ Bích Nga	Trắc nghiệm	
2	16	02KT16E1	29	14/1/2024	8h30	401	COA50902	Marketing căn bản	Mai Lưu Huy	Tự luận	
			29	24/12/2023	8h30	401	COA51804	Giao tiếp trong kinh doanh	Trần Thị Diễm Quỳnh	Tự luận	
			29	14/1/2024	10h00	401	COA51003	Nguyên lý kế toán	Nguyễn Vương Thành Long	Tự luận	
			29	24/12/2023	10h00	401	COA53003	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Nguyễn Đỗ Bích Nga	Trắc nghiệm	
2	16	02MK16A,C1	38	9/12/2023	15h00	409	COA50702	Kinh tế vi mô	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
			38	11/12/2023	8h30	405	COA51802	Giao tiếp trong kinh doanh	Vũ Ngọc Đan Thanh	Tự luận	
			38	12/1/2024	13h30	409	COA50901	Marketing căn bản	Mai Lưu Huy	Tự luận	
2	16	02PM16A1,C1	30	11/12/2023	13h30	Lab 403	WDA50702	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Bá Bình	Trắc nghiệm	
			30	15/12/2023	13h00	Lab 402	INT51101	Lập trình cơ bản	Trần Thị Minh Thúy	Thực hành	
			30	8/1/2024	7h30	Lab 403	INT51001	Đồ họa ứng dụng	Nguyễn Thanh Tùng	Thực hành	
			30	26/12/2023	7h30	Lab 402	WDA50901	Mạng máy tính	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
2	16	02PM16A,C2	23	14/12/2023	13h30	Lab 402	WDA50703	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Chí Thiện	Trắc nghiệm	
			23	26/12/2023	7h30	Lab 403	INT51102	Lập trình cơ bản	Trần Thị Minh Thúy	Thực hành	
			23	6/1/2024	13h00	Lab 404	INT51002	Đồ họa ứng dụng	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	
			23	2/1/2024	13h00	Lab 404	WDA50902	Mạng máy tính	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
2	16	02PM16B,D1	26	22/12/2023	18h30	Lab 403	WDA50704	Lắp ráp - cài đặt - bảo trì máy tính	Nguyễn Chí Thiện	Trắc nghiệm	
			26	6/12/2023	18h00	Lab 402	WDA50903	Mạng máy tính	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
			26	30/12/2023	18h00	Lab 402	INT51003	Đồ họa ứng dụng	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	
2	16	02YS16A1	28	22/12/2023	8h30	Lab 402	GMD50907-NUR51007	Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng	Phan Thị Hóa	Trắc nghiệm	
			28	23/12/2023	8h30	Lab 402	NUR52505	Giải phẫu - Sinh lý	Nguyễn Huỳnh Khánh An	Trắc nghiệm	
			28	15/12/2023	8h30	Lab 402	NUR52601	Vi sinh - Ký sinh trùng	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
2	16	02YS16B1	28	16/2/2024	18h30	Lab 402	NUR52506	Giải phẫu - Sinh lý	Võ Thị Thái Sơn	Trắc nghiệm	Nhóm 1
			28	16/1/2024	18h30	Lab 402	GMD50904-NUR51004	Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng	Lê Anh Phụng	Trắc nghiệm	Nhóm 1
			12	16/2/2024	19h30	Lab 402	NUR52507	Giải phẫu - Sinh lý	Võ Thị Thái Sơn	Trắc nghiệm	Nhóm 2
			12	16/1/2024	19h30	Lab 402	GMD50905-NUR51005	Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng	Lê Anh Phụng	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	16	02DS16A1	13	30/11/2023	8h30	Lab 403	PHA507.01	Viết và đọc tên thuốc	Bùi Thị Thu Vân	Trắc nghiệm	
			13	22/1/2024	8h30	Lab 403	PHA508.02	Thực vật dược liệu	Bùi Thị Thu Vân	Trắc nghiệm	
			13	19/1/2024	8h30	Lab 403	PHA510.01	Y học cơ sở	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	

Lưu ý : - Sinh viên xem danh sách thi trước khi thi 03 ngày, hoàn thành đầy đủ học phí, lệ phí theo quy định mọi thắc mắc liên hệ phòng Đào tạo để giải quyết trước khi thi ít nhất 01 ngày. Sau thời hạn trên phòng Đào tạo sẽ không giải quyết nếu có phát sinh xảy ra.

NGƯỜI LẬP

PHÒNG ĐÀO TẠO

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

